

R<sub>X</sub> THUỐC KÉ ĐƠN

# DOBENZIC® 2 mg

**THÀNH PHẦN:** Mỗi gói 1,5 g chứa:

- Dibencozid ..... 2 mg
- Tá dược: Lactose, Acesulfam K, Povidon K30, Màu Ponceau 4R E124, Colloidal silicon dioxide A200, Bột màu dàu.

**DẠNG BẢO CHẾ:** Thuốc bột uống.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:** Hộp 10 gói x 1,5 g.

**CHỈ ĐỊNH:** Chỉ định khi cần kích thích tổng hợp protein ở trẻ sơ sinh, trẻ em, người lớn và người già, bao gồm:

- Trẻ chậm lớn.
- Trẻ chậm phát triển.
- Chứng chán ăn và suy dinh dưỡng.
- Phục hồi sau các bệnh nhiễm khuẩn.
- Giảm trương lực cơ lành tính tiến triển chậm.

**LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:** Dùng uống.

- Trẻ sơ sinh: 2 gói/ngày, chia 2 lần, có thể trộn lẫn với sữa.
- Trẻ em: 3 gói/ngày, chia 3 lần.
- Người lớn và người già: 4 gói/ngày, chia 2 lần.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Tiền sử dị ứng với cobalamin (vitamin B<sub>12</sub>) và các chất tương tự.
- U ác tính: Do kích thích sự tăng trưởng của mô theo cấp số nhân ở tế bào bởi vitamin B<sub>12</sub>, nên lưu ý nguy cơ phát triển ó ạt.
- Người bệnh cơ địa dị ứng (hen, eczema).

**THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:**

Không dùng thuốc quá hạn sử dụng.

**PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

Thuốc sử dụng được cho phụ nữ có thai và cho con bú.

**ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

Thuốc không ảnh hưởng khi lái xe và vận hành máy móc.

**TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:**

- Hấp thu vitamin B<sub>12</sub> từ đường tiêu hóa có thể bị giảm khi dùng cùng neomycin, acid aminosalicylic, các thuốc kháng thụ thể histamin H<sub>2</sub> và colchicin.
- Nồng độ huyết thanh có thể bị giảm khi dùng đồng thời với thuốc tránh thai đường uống.
- Cloramphenicol dùng ngoài đường tiêu hóa có thể làm giảm tác dụng của vitamin B<sub>12</sub> trong bệnh thiếu máu.

- Tác dụng điều trị của vitamin B<sub>12</sub> có thể bị giảm khi dùng đồng thời với omeprazol. Omeprazol làm giảm acid dịch vị, nên làm giảm hấp thu vitamin B<sub>12</sub>.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

Các phản ứng dị ứng hiếm gặp:

- Toàn thân: Phản ứng phản vệ, sốt, đau đầu, hoa mắt, co thắt phế quản, phù mạch miệng – hầu.
- Ngoài da: Phản ứng dạng trứng cá, mề đay, ban đỏ, ngứa.
- Tiêu hóa: Buồn nôn.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

Chưa có tài liệu ghi nhận về quá liều của thuốc.

**ĐƯỢC LỢC HỌC:**

- Dibencozid (cobamamid) là dẫn chất của vitamin B<sub>12</sub>. Sự thiếu hụt vitamin B<sub>12</sub> có thể xảy ra đối với những người ăn chay nghiêm ngặt, chế độ ăn uống không đầy đủ; những bệnh nhân kém hấp thu hoặc rối loạn chuyển hóa, nguyên hồng cầu to do nitơ oxid, sau phẫu thuật cắt hoặc cắt bỏ ruột. Thiếu hụt vitamin B<sub>12</sub> dẫn đến sự thiếu máu nguyên hồng cầu to, gây hủy myelin sợi thần kinh và tổn thương thần kinh khác. Thiếu máu ác tính phát triển ở những bệnh nhân thiếu các yếu tố nội tại cần thiết cho sự hấp thu vitamin từ thực phẩm.

- Dibencozid kích thích sự tổng hợp protein và gắn kết các acid amin trong phân tử protein. Chất này kích thích sự tăng trưởng, tăng cường dinh dưỡng cho cơ, kích thích sự thèm ăn và tăng trọng. Hoạt chất không thuộc nhóm nội tiết tố do đó không có những tác dụng phụ như các chất thuộc nhóm steroid.

**ĐƯỢC ĐÓNG HỘC:**

Vitamin B<sub>12</sub> gắn với yếu tố nội tại (một glycoprotein do tế bào thành dạ dày tiết ra), sau đó được hấp thu chủ động ở đường tiêu hóa. Hấp thu giảm ở những người thiếu yếu tố nội tại, hội chứng kém hấp thu, bị bệnh học bất thường ở ruột hoặc sau cắt dạ dày. Vitamin B<sub>12</sub> cũng được hấp thu thụ động qua khuếch tán; một lượng nhỏ vitamin B<sub>12</sub> có trong thực phẩm được hấp thu theo cách này; quá trình này quan trọng khi điều trị với hàm lượng lớn.

Vitamin B<sub>12</sub> gắn kết mạnh với protein huyết tương transcobalamin II để được vận chuyển nhanh chóng tới các mô. Vitamin B<sub>12</sub> được lưu trữ ở gan, bài tiết trong mật và có chu kỳ gan-ruột, một phần được bài tiết trong nước tiểu, nhiều nhất trong 8 giờ đầu. Vitamin B<sub>12</sub> qua được nhau thai và phân phối vào sữa mẹ.

**BẢO QUẢN:** Nơi khô, dưới 30 °C, tránh ánh sáng trực tiếp.

**HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.**

**NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.**

**ĐỀ XA TẮM TAY TRẼ EM.**

**NHÀ SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI:**



DOMESCO

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO**

66, Quốc lộ 30, P. Mỹ Phú, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp

Điện thoại: 0277. 3851950